

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:31/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 6 - 2025

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Trần Thị Nhi

Bà Đỗ Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Việt Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn V, sinh năm 1972; CCCD:

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị Ngh, sinh năm 1971; CCCD: 001171011483.

Đều ĐKKHKT: Thôn V, xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Anh V, chị Ngh đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 3 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Phạm Văn V trình bày: Anh và chị Lê Thị Ngh kết hôn với nhau vào ngày 27 tháng 3 năm 2000 được đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương trên tinh thần tự nguyện. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, mỗi người đều có quan điểm, lối sống riêng, nên kể từ năm 2021 anh và chị Ngh đã tự sống ly thân. Ngày 18/3/2025, anh và chị Ngh đã cùng ký đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn, tuy nhiên chị Ngh xác định không đến Tòa án để làm việc, nên nay anh giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn chị Ngh.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, chị Ngh không có mặt theo giấy triệu tập. Chị gửi Bản tự khai và Đơn đề nghị vắng mặt, nhất trí ly hôn cùng anh Phạm Văn V.

Về con chung: Anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Ngh có một con chung là cháu Phạm Lê V, sinh ngày 28/04/2001, hiện cháu đã đủ tuổi trưởng thành, anh V và chị Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh V và chị Ngh đều không có quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành làm việc tại Ủy ban nhân dân xã L cung cấp: Anh V và chị Ngh kết hôn ngày 27 tháng 3 năm 2000 được đăng ký kết hôn tại UBND xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, hiện anh chị đã tự sống ly thân. Nay anh V đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, chị Ngh cũng không yêu cầu hòa giải, đề nghị giải quyết vắng mặt, nên địa phương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết yêu cầu ly hôn giữa anh V và chị Ngh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, anh V và chị Ngh đều có đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt và giữ nguyên nội dung như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đối với các đương sự cũng đã cơ bản chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết, đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Phạm Văn V được ly hôn chị Lê Thị Ngh. Về con chung và tài sản chung: đôi bên không yêu cầu, nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án; Về án phí: Anh V phải nộp tiền án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của anh Phạm Văn V đối với chị Lê Thị Ngh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn V, xã L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Quá trình Tòa án đưa vụ án ra xét xử, anh V và chị Ngh đều đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn vắng mặt. Do vậy, TAND thị xã Kinh Môn áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh V và chị Ngh là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn V kết hôn với chị Lê Thị Ngh trên tinh thần tự nguyện, được đăng ký kết hôn là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyên nhân gây mâu thuẫn dẫn tới việc anh V đề nghị xin ly hôn chị Ngh, chủ yếu là do đôi bên có sự bất đồng với nhau về quan điểm sống, hai bên không có tiếng nói chung, nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Năm 2021, anh V và chị Ngh đã tự sống ly thân, quá trình đưa vụ án ra xét xử anh V và chị Ngh cùng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn vắng mặt. Những điều đó, chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa anh V và chị Ngh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không thành, nên cần chấp nhận yêu cầu xin

ly hôn của anh V. Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình để xử cho anh Phạm Văn V được ly hôn chị Lê Thị Ngh là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Ngh có một con chung là cháu Phạm Lê V, sinh ngày 28/04/2001, hiện cháu đã đủ tuổi trưởng thành, anh V và chị Ngh không yêu cầu, nên không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về chia tài sản: Anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án thì anh V phải nộp tiền án phí sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn V.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Ngh.

2. Về án phí: Anh Phạm Văn V phải nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số: 0007078 ngày 31/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn. Anh V đã nộp đủ.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Văn V và chị Lê Thị Ngh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn (UBND xã L số 15/2000);
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ ,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhi – Đỗ Thị Yến

Nguyễn Thị Hiền

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị Kinh Môn;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn (UBND xã L số 15/2000);
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ ,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Dũng – Nguyễn Thị Lựu

Nguyễn Thị Hiền

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 4 năm 201

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Văn Biên và bà Phạm Thị Chuông.

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1987.

ĐKKH: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

Hiện ở: Khu Mạc Động, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Hùng, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào điều 227, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy anh Hoàng Văn Hùng vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX thảo luận và Quyết định hoãn phiên tòa. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa đ- ợc ấn định vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 08/5/2019 tại Trụ sở TAND huyện Kinh Môn với các thành viên tham gia tố tụng theo nh- Quyết định đ- a vụ án ra xét xử.

Kết quả biểu quyết: 100%.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Chuông-Phạm Văn Biên

Nguyễn Thị Hiền

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 30 tháng 5 năm 2025

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : 1. Bà Nguyễn Thị Lựu

2. Ông Nguyễn Chí Dựng

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1987.

ĐKKH: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

Hiện ở: Khu Mạc Động, phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Anh Hoàng Văn Hùng, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu Phúc Lâm, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. *Kết quả biểu quyết 3/3 .*

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương và anh Hoàng Văn Hùng.
Kết quả biểu quyết 3/3 .

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Phương Linh, sinh ngày 09/02/2011 cho anh Hoàng Văn Hùng trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, Ngh vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. *Kết quả biểu quyết 3/3 .*

3. Về yêu cầu cấp dưỡng: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương cấp dưỡng tiền nuôi con chung Hoàng Thị Phương Linh, sinh ngày 09/02/2011 cho anh Hoàng Văn Hùng 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu Linh đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Hùng yêu cầu thi hành khoản tiền trên mà chị Phương chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

4. Về chia tài sản: Không đặt ra việc giải quyết.

Nếu sau này đôi bên đương sự có đơn yêu cầu giải quyết về việc chia tài sản thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật. *Kết quả biểu quyết 3/3 .*

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương phải nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn và 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0001995 ngày 18/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Chị Phương còn phải nộp 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kết quả biểu quyết 3/3 .

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Biên – Phạm Thị Chuộng

Nguyễn Thị Hiền

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 201

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Thế Định và bà Định Thị Tin.

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số 441/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về Ly hôn, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Minh Thu, sinh năm 1991

ĐKKH : Thôn Hà Tràng, xã Thăng Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Hiện ở : Thôn Nội, xã Minh Hòa, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hữu Trường, sinh năm 1987.

Địa chỉ : Thôn Hà Tràng, xã Thăng Long, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào điều 227, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy anh Phạm Hữu Trường vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX thảo luận và Quyết định hoãn phiên tòa. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa đ- ọc ấn định vào hồi giờ phút, ngày / /201 tại Trụ sở TAND huyện Kinh Môn với các thành viên tham gia tố tụng theo nh- Quyết định đ- a vụ án ra xét xử. *Kết quả biểu quyết: 100%.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thế Định – Đinh Thị Tin

Nguyễn Thị Hiền